

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐL
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐL, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thiện

Ông Lê Đức Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Võ Thành L, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1995, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hữu H (đã chết) và bà Thái Thị N; Vợ: Trần Thị Kim Ng; con có 01 người; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Võ Thái Hoàng D, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1984, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:

Nông; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hữu H (đã chết) và bà Thái Thị N; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Nguyễn D Â, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt-không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1987; Lê Sỹ T1, sinh năm 1968; Cùng nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Đều vắng mặt-không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- H Thị X, sinh năm 1950; Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Lê H, sinh năm 1990; Cùng nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ bà Thái Thị N (hàng xóm giáp ranh) cho rằng Â có sử dụng ma túy, vào khoảng 19 giờ ngày 07/9/2021 sau khi đã uống rượu Nguyễn D Â, sinh năm 1993, trú tại thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận ra đứng ngoài đường phía trước nhà bà N la hét chửi bới, hù dọa gia đình N; Võ Thái Hoàng D, sinh năm 1984 trú tại thôn 3, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận là con trai bà N, bức xúc vì Â chửi bới gia đình mình từ trong nhà đi ra phía trước sân bên phải theo hướng từ nhà ra lấy một cây tre cầm trên tay chạy đến chỗ Nguyễn D Â; dùng cây tre đánh một cái trúng vào vai trái của Nguyễn D Â; lúc này Võ Thành L nghe thấy Võ Thái Hoàng D và Nguyễn D Â đánh nhau, L từ trong nhà chạy ra dứt cây tre trên tay của Võ Thái Hoàng D, Võ Thành L cầm cây tre bằng hai tay đánh từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào chân trái Nguyễn D Â 2 cái làm cho Nguyễn D Â ngã xuống đường, Võ Thái Hoàng D dùng chân đá vào bụng của Â. Được mọi

người đến can ngăn, Võ Thái Hoàng D và Võ Thành L đi vào nhà, Nguyễn D Â được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/2021/TgT, ngày 07/01/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn D Â:

- Chấn thương gối trái, gãy xương bánh chè gối trái đã được phẫu thuật điều trị hiện chưa liền xương, để lại vết sẹo mỡ kích thước: 8,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8% + 3%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Nguyễn D Â hiện tại là: 11% (*Một một phần trăm*).

- Chấn thương do vật tày gây ra.

- Chấn thương có chiều hướng tác động tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Vật chứng thu giữ: Một cây tre màu vàng xám, dài 120 cm, đường kính lớn nhất 5 cm, nhỏ nhất 4 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Võ Thành L và Võ Thái Hoàng D đã bồi thường cho Nguyễn D Â 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), Nguyễn D Â đã có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho Võ Thành L và Võ Thái Hoàng D và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSĐL-HS ngày 23/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thành L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thái Hoàng D mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Đề nghị tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo Võ Thành L kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Võ Thái Hoàng D không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Nguyễn D Â và người làm chứng Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Sỹ T1 không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường và bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng tại phiên tòa là phù hợp các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, Kết luận giám định pháp y về thương

tích, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do bức tức vì bị Nguyễn D Â dùng lời lẽ chửi bới gia đình nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/9/2021 tại khu vực thôn 3, xã SN, huyện DL Võ Thành L và Võ Thái Hoàng D đã dùng cây tre đánh vào vai trái, chân trái gây thương tích cho Nguyễn D Â với tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%. Võ Thành L, Nguyễn Thái Hoàng D là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện DL truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Về tính chất mức độ nguy hiểm: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức và biết hành vi gây thương tích cho người khác là trái pháp luật nhưng cố tình thực hiện, do đó các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Trong đó, Võ Thành L là người trực tiếp dùng cây tre (hung khí) gây ra thương tích chấn thương gối trái, gãy xương bánh chè gối trái cho Nguyễn D Â. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi của từng bị cáo nhằm để răn đe giáo dục các bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Hơn nữa, hành vi phạm tội của các bị cáo cũng có một phần lỗi của người bị hại, đồng thời bị hại đã có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Vì vậy, cần lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Liên quan trong vụ án mặc dù bị cáo Võ Thành L là người đã trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại tại vị trí gối trái, bánh chè gối trái điều này chứng tỏ khi thực hiện hành vi bị cáo hoàn toàn nhận thức được vị trí có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho bị hại, nên lựa chọn đánh vào chân trái, phù hợp với động cơ, mục đích mà bị cáo phạm tội là bức xúc do bị hại nhiều lần chửi bới, xúc phạm gia đình, hành vi của bị cáo là bộc phát.

Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Một cây tre màu vàng xám, dài 120 cm, đường kính lớn nhất 5 cm, nhỏ nhất 4 cm là vật chứng không còn sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 292, 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

- Võ Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/6/2022).

- Võ Thái Hoàng D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/6/2022).

Giao Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D cho Ủy ban nhân dân xã SN, huyện DL, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: Một cây tre màu vàng xám, dài 120 cm, đường kính lớn nhất 5 cm, nhỏ nhất 4 cm. *(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DL theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2022).*

3. Về án phí: Võ Thành L, Võ Thái Hoàng D mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30/6/2022); Bị hại vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện ĐL;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐL;
- CQTHAHS - Công an huyện ĐL;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện ĐL (khi có hiệu lực);
- Ủy ban nhân dân xã SN;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Trường